

**Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ,**  
**Linh hồn của các ca khúc,**  
**trường ca Phật Giáo và Hòa bình Dân tộc**

**Trần Tuyết Hoa**



Sau mùa pháp nạn 1963, tên tuổi nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ, một nhạc sĩ Phật tử bỗng nổi bật lên giữa rừng tân nhạc thời bấy giờ với đủ mọi khuynh hướng tư tưởng vô cùng phức tạp...Vậ mà dân Sài gòn hồi đó không sao quên được những tiếng hát thanh thoát quen thuộc gần như không thể thiếu : "Bóng mát", "Bông hồng cài áo", "Sớm mai chim hót".v.v...cứ vang vang trên đài phát thanh Sài gòn, Huế, Đà nẵng, Đà Lạt, Nha trang...vào các mùa Vu Lan, Phật Đản, Phật thành đạo...hằng năm. Bên cạnh đó là những sinh hoạt văn nghệ của Đoàn Văn nghệ Sinh viên Vạn Hạnh do nhạc sĩ giáo sư Phạm Thế Mỹ hướng dẫn , tập dượt rất kỹ lưỡng , nghiêm túc và trình độ để chào mừng những ngày lễ lớn của Phật giáo bằng những sáng tác của chính anh, mang nội dung Hòa bình, Đạo pháp và Dân tộc qua các trường ca để đời: "Lửa Thiêng", "Con đường trước mặt", "Thêm một lần hoa nở" ...trên các sân khấu Thống nhất, Trần hưng Đạo, Quốc Thanh, Thiền Viện Vạn Hạnh, Nha trang, Đà lạt....Tiếng hát của dàn hợp xướng gồm những diễn viên sinh viên nghiệp dư chúng tôi đã hòa cùng với chiêng trống Bát Nhã, tiếng chuông, tiếng mõ đã dìu dắt tâm hồn người nghe trở về với nhạc điệu Phật giáo thật tuyệt vời và kỳ lạ! Phần nhạc kịch cũng độc đáo không kém với các nhạc cảnh "Sắc lụa Trữ

La", "Hòa bình ơi hãy đến", "Thương quá Việt Nam"...Sau này còn có những "Trang sử mới", "Trái tim Việt Nam", "Tiếng hát dậy từ lòng đất", "Những bài ca xanh"...Tất cả là giấc mơ của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ về một Việt Nam không còn chiến tranh, một Việt Nam Hòa bình với các em bé nông thôn nghèo đói không còn phải chạy bom, chạy đạn ngày đêm..., không còn lo sợ chết chóc ở tuổi phải được đến trường đi học, phải được vui chơi hạnh phúc tuổi thơ trên ruộng vườn, trong xóm làng Việt Nam.

### **Dư luận báo chí Sài Gòn cũ**

Báo chí Sài Gòn hồi đó có lệnh cấm, không ai được nói Hòa bình. Đến nỗi chị bạn thân thương Nhất Chi Mai của tôi phải tự thiêu để được nói lên ước nguyện Hòa bình cho Việt Nam!...vì "Sống mình không thể nói, chết mới được nên lời... Hòa bình là có tội, Hòa bình là Cộng sản"... (Thơ Nhất Chi Mai). Vậy mà không hiểu sao cũng có vài bài báo đã viết chui, viết lách cách nào mà khắc họa lên được một Phạm Thế Mỹ yêu nước đến cuồng nhiệt, khao khát Hòa bình như điên với một trái tim Việt Nam sục sôi bất khuất...Có một hoạt cảnh mà báo chí còn chưa biết là hoạt cảnh "Lời nguyện pháp trường", suýt bị cảnh sát hỏi thăm! Cho dù vào khoảng tháng 5/1966 tôi đã gặp anh trong tù của An ninh quân đội, anh cũng ngồi trong một cát- xô bên cạnh chúng tôi! Ra tù lại tiếp tục viết nhạc và sinh hoạt văn nghệ ở đại học Vạn Hạnh...Ý nhạc nghiêng về triết lý Phật giáo nhiều hơn.

Trong các tờ báo trước 1975, có bài đăng tiết mục phê bình thơ nhạc Phạm Thế Mỹ :

- Xin trích báo Diễn Đàn 2. Tiết mục Văn học nghệ thuật:

"Phạm Thế Mỹ là một thi sĩ và là tác giả của nhiều ca khúc rất đẹp...Trong đêm thứ Bảy, 19/7/1969 Phạm Thế Mỹ và Đăng Lan đã trình bày những bài thơ và nhạc của anh trước một cử tọa chọn lọc tại thính đường Viện Đại học Vạn Hạnh. Cũng là một nhạc sĩ của tuổi trẻ và của khát vọng Hòa bình, tuy không trở nên một hiện tượng thời thượng...Nhưng Phạm Thế Mỹ có những nét nhạc độc đáo...nhiều nét lạ và điêu luyện. Lời ca của Mỹ mang nhiều tranh đấu tính...Có lẽ đó cũng là lý do khiến thính giả của Mỹ chỉ là một nhóm chọn lọc..."

-Một bài báo khác, đã giới thiệu trong tiết mục "Sinh hoạt Tân nhạc trong tuần : "Bông hồng cài áo được soạn thành ca khúc"- "Tập tùy bút Bông hồng cài áo của Thượng Tọa Thích Nhất Hạnh sau khi được giới cải lương biến thành kịch, bây giờ lại được nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ soạn thành ca khúc. Với tất cả cố gắng, nhà nhạc sĩ quê quán ở sông Đà (Đà Nẵng đó!) đã tân nhạc hóa "Bông hồng cài áo" rất hay. Ngoài ra còn có cựu thiếu úy

họa sĩ Hiếu Đệ trình bày bìa rất chi là "bay bướm và trang nhã" khiến cho "Bông hồng cài áo" xuất hiện trong thị trường Tân nhạc như một cô gái đẹp mặc áo dài xuất hiện giữa một rừng người mặc toàn Mini Jupe".

-Một bài báo khác, trong bức "Thư cho Vĩnh Điện", nhạc sĩ P.D. đã ghi "...Phạm Thế Mỹ tổ chức được nhiều đêm hát và đọc thơ ở Sài Gòn, Đà Lạt, Nha Trang rất hay, rất đáng phục! Vì trong lúc này và ở miền này, tổ chức được những đêm ca hát có hứng khởi thật là khó! Nhóm du ca CPS và một số phòng trà cũng muốn gây không khí văn nghệ lắm nhưng hình như họ vẫn bị nằm trong khung cảnh snobisme (theo thời), thiếu người trung thực để gây phong trào. Hầu hết là háo danh hay háo tiền mà thôi! Anh yêu một số bài mới của Mỹ, thực thà mà nói, Mỹ vẫn chưa ra khỏi được những cái chung chung (lieux communs) tình tự dân tộc, hay hát với kháng giả. Nhưng với mấy bài như "Rao bán", "Sài Gòn vui không em", "Tôi phải nói với anh điều này..."...vân vân...Mỹ đã thành công trong một loại ca mới mà anh gọi là hiện thực (không phải theo quan niệm mác xít đâu), đại khái như những truyền thống Brassens của Pháp, Dylan của Hoa Kỳ..."

-Trích báo Tinh Hoa số 26, tác giả K.D. ghi:

"...Hơn 500 thính giả chọn lọc, lúc lịm đi, lịm đi vào giấc mơ của tuổi thơ không mẹ, lúc dàoạt tin yêu, lúc ầm ầm phẫn nộ như thác đổ trên ngàn, để rồi tất cả đều tan biến đi nhường chỗ cho sự bao dung, độ lượng...120 phút trình diễn, khán giả như đang được sống hòa bình trong không khí chiến tranh...Không than oán, nức nở, tuyệt vọng, van xin..., Không ủy mị, khắc khoai dày vò tâm thức như Tâm ca...Đầy tin yêu, phấn đấu(Bi, Trí, Dũng). Đó là sự thành công đêm Thơ Nhạc của Phạm Thế Mỹ và Đăng Lan.

-Và cũng xin trích báo Tin Sáng số 368, năm 1970, một đoạn trong tiết mục "Nhật ký của một nữ sinh viên "(đó là tôi, Trần Tuyết Hoa mà hồi đó viết, không dám để tên thật sau 2 lần ở tù vì đấu tranh sinh viên đòi Hòa bình:

"...Điệp khúc cuối cùng kết thúc trường ca "Con đường trước mặt" năm đó của hơn 100 sinh viên Vạn Hạnh " đồng hát cho quê hương" dưới sự hướng dẫn của tác giả, người nhạc sĩ tài hoa nhưng rất nghèo, điệp khúc đó đã nói lên được điều ước mơ của chúng tôi, đã hé mở cho chúng tôi nhìn thấy một chân trời huyền thoại của quê hương mà bất cứ con tim Việt Nam nào dù đang run rẩy, sụp lặn trong khói lửa ở đây hay đang yên thân ở một chân trời xa lạ, bình thản nào cũng cùng nhau cảm thấy rộn ràng, hồi hộp, thấp thỏm chờ mong từng phút, từng giây...ngày Hòa bình trở về với Dân tộc..."

## Tiểu sử và hoạt động sáng tác

Và bây giờ là cuộc nói chuyện của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ với báo Dân tiến Tân nhạc ngày 23/8/1967 về tiểu sử của mình:

-Tiểu sử : "...Phạm Thế Mỹ sinh năm 1932, tại Qui nhơn (Trung Việt), xứ sở của rừng dừa mà anh đã có lần nhắc đến trong nhạc phẩm "Những ngày xưa thân ái"... "Uống nước dừa hay nước mắt quê hương". Ra đời trong một gia đình có truyền thống về văn nghệ (em của nhà văn Phạm văn Ký , người được giải thưởng Văn chương Hàn lâm viện Pháp với cuốn "Perdre La demeure ) và nhà thơ Phạm Hồ. Phạm Thế Mỹ đã được sự dìu dắt của các anh để phát triển tài năng của mình. Lúc nhỏ, anh học lý thuyết nhạc với sư huynh Yersin ở trường Gagelin (Quy nhơn). Sau đó, anh học hòa âm với ông Nguyễn Phụng và bà Nguyễn khắc Cung tại trường Quốc gia âm nhạc Sài gòn. Anh còn qua một thời kỳ dài để tự đọc, học thêm về hòa âm (Harmonie), đối âm (contrepont), tòng âm(Fugue), sáng tác nhạc (Composition), kết nhạc pháp (Orchestration) (theo danh từ âm nhạc của Tổng ngọc Hạp), của các tác giả Catel, Dupré, Dubois, Durand, Dureau, H.Berilioz, Norberi Dufourcq. Đặc biệt là Luận án Tiến sĩ nhạc học của Trần văn Khê ở Pháp, đã giúp rất nhiều khi anh sáng tác những nhạc phẩm mang màu sắc dân tộc nói riêng và Á đông nói chung.

Trước đây, anh là giáo sư âm nhạc tại các trường trung học Nguyễn Công Trứ, Tây Hồ, Bồ Đề, Kỹ thuật Đà Nẵng. Hiện nay anh là Trưởng Phòng Văn nghệ Viện Đại học Vạn Hạnh và là giáo sư âm nhạc tại các trường Trung học Mạc Đĩnh Chi, Thanh niên phụng sự xã hội Sài gòn.

## Thời gian sáng tác

Phạm Thế Mỹ bắt đầu từ năm 14 tuổi. Lúc bấy giờ anh đã viết nhiều ca khúc nhỏ mặc dù chưa hiểu gì về luật "Cân phương" (Carrure) hay công dụng của những "Giai kết"(Cadences). Được sự ngợi khen và khuyến khích của những người thân, anh càng gia công học hỏi thêm phần nhạc lý, sáng tác và nghiên cứu để tìm tòi những ưu điểm, những nét đặc sắc của các nhạc sĩ nổi tiếng đương thời như Đặng Thế Phong, Lưu Hữu Phước, Phạm Duy, Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Mỹ Ca...

Từ năm 20 tuổi trở về sau, anh bắt đầu sáng tác một cách vững vàng và đều đặn hơn. Những nhạc phẩm của anh , kể đến nay gồm có:

**Nhạc bản:** Đáng kể nhất là các tác phẩm " Ngỏ chiều", "Nặng lên xóm nghèo", Nhạc buồn đêm sao", "Màu tím hoa sim", "Những ngày xưa thân

ái", "Người yêu và con chim sâu nhỏ", "Đưa em về quê hương" và 2 nhạc bản mới nhất : "Bông hồng cài áo", " Bóng mát" (do nhà xuất bản Hát cho quê hương ấn hành).

**Vũ kịch:** "Kim Trọng Thúy Kiều"(1962-66)

**Tiểu ca kịch :**"Hoa bướm và thiếu nữ" (1960), "Nước mắt người yêu" (1961)

**Nhạc kịch :** "Sắc lụa Trữ La"(1958-1960)

**Trường ca :** "Lửa thiêng "(1964), "Hàn giang dậy sóng(1960, "Con đường trước mặt"(1967)

Những Vũ kịch, Tiểu ca kịch, Nhạc kịch, cũng như Trường ca, ...Trường ca "Con đường trước mặt " mới sáng tác của Phạm Thế Mỹ đã được trình diễn trên Đài phát thanh Huế, trên các sân khấu miền Trung , mới đây ở Sài Gòn tại rạp Thống nhất , Trần Hưng Đạo.

### **Khuynh hướng và quan niệm sáng tác:**

Phạm Thế Mỹ chủ trương sáng tác không chạy theo thị hiếu quần chúng. Anh nghĩ rằng nhiệm vụ nhạc sĩ (cũng như tất cả các người sáng tác thuộc các ngành khác trong lĩnh vực Văn hóa là phải hướng dẫn quần chúng trên phương diện thưởng thức. Anh có khuynh hướng sáng tác nghiêng về Tình yêu quê hương , tình yêu dân tộc, ca ngợi tình người và ca ngợi cuộc sống thanh bình.

Nhận định về hiện tình Tân nhạc Việt Nam, nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ cho biết:

-Nhạc phẩm rất dồi dào về lượng nhưng nghèo nàn về phẩm.

-Phần đông giới Tân nhạc chúng tôi, dù là Nhà xuất bản, nhạc sĩ, hay ca sĩ đều nghĩ đến vấn đề thương mại trước hơn vấn đề nghệ thuật. Đó là sự thực chua xót không thể tránh được trong hoàn cảnh hiện tại mà chúng tôi hy vọng tương lai sẽ khá hơn. Rất đồng ý với một số nhận định của nhạc sĩ Hoàng Nguyên về hiện tình Tân nhạc Việt Nam( Thuyết trình trong Đại hội văn nghệ toàn quân).

-Dự định tương lai:

-Với tư cách Trưởng Đoàn văn nghệ sinh viên Đại học Vạn Hạnh, anh có dự định đưa đoàn đi lưu diễn tại các đại học bạn (Sài gòn , Cần thơ, Huế, Đà Lạt để gây tình thân hữu, gây không khí trình diễn văn nghệ Dân tộc và hùng mạnh trong giới sinh viên.

-Với tư cách người chăm nom cho nhà xuất bản Hát cho quê hương, ý định của anh là tuyển chọn để ấn hành nhạc phẩm hợp với đường lối anh đã trình bày ở trên.

-Nhà xuất bản do anh chăm nom, chủ trương tìm và giới thiệu những người viết và hát mới với quần chúng thường thức.

-Hợp tác với một số nghệ sĩ bạn để dựng những vở nhạc kịch mà anh đã viết trước đây tại các sân khấu Sài Gòn, "

Người thể hiện tâm đắc giai đoạn 1974-75 của tác giả

Đó là chị Diệu Lý, bây giờ là người vợ còn rất trẻ của anh hiện nay, là một cô giáo dạy Văn ở trung học mà trước đây đã từng là giọng ca nữ một thời sát cánh anh trong các buổi trình diễn Văn nghệ Sinh viên ở Đại học Vạn Hạnh và các trường bạn...Là thế hệ sau Đặng Lan, Mai Hoa, Phi Huệ, Miên Đức Thắng, Nguyễn Xuân An...Diệu Lý là giọng ca xô lô nữ rất trẻ mà Phạm Thế Mỹ đã chọn để hát chung với anh hay với Hồ Thanh Hải, một giọng xô lô nam truyền cảm , cùng thế hệ với Diệu Lý khoảng 1974 cho đến sau 75.

Cách đây vài năm, khi anh Mỹ bị một cơn tai biến, sức khỏe yếu dần, nên không còn viết và trình diễn được nữa nhưng tác phẩm anh từ 74 đến sau 75, có một số trường ca cũng được hoang nghênh nồng nhiệt, đó là

:

-“Những giòng sông anh em”(1974)

-“Những trang sử Việt Nam” Diệu Lý hát cùng Thanh Hải.

- Sau 1975:

-“Con đường thế kỷ”.

- “Gió Củ chi”

-“ Thành phố trắng tròn”...

Từ trước 1975, dòng nhạc Phạm Thế Mỹ mang nội dung Hòa bình , Đạo pháp, Dân tộc, về sau, nhạc của anh cũng hướng về “Tình người”, cụ thể là tình thương các em bé bất hạnh ở nông thôn hay trong các trại tạm cư , chạy bom đạn từ thôn quê lên thành phố...Với giấc mơ một Việt Nam Hòa bình, Độc lập và Thống nhất đất nước.

*Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ,*  
**với những tiếng ca khát vọng hòa bình,  
hòa hợp hòa giải dân tộc**  
*Trần Tuyết Hoa*



### **Tiếng hát loài chim chiến tranh**

Khóang cuối năm 1967, trong một đêm trình diễn của đoàn Văn nghệ sinh viên đại học Vạn Hạnh tại rạp Thống nhất, sau các tiết mục hợp xướng, đơn ca, nhạc kịch... một tiết mục bất ngờ làm cả ngàn khán giả sửng sốt, đó là nhạc cảnh "Lời nguyện pháp trường" mà tác giả Phạm Thế Mỹ đã giàn dựng rất công phu với Nguyễn Xuân An vai chính một tử tù chính trị bị đưa ra pháp trường xử bắn... An mặc bộ bà ba đen và một băng vải đen bịt mắt, quỳ gối và bị trói thúc ké vào một trụ cột, chờ thi hành án. Hai sĩ quan Cộng hòa cầm súng chĩa vào An và tuyên bố cho anh nói lời cuối cùng. An ngửa mặt lên trời, cất cao tiếng hát "Lời nguyện pháp trường" của Phạm Thế Mỹ. Cả hội trường im phắt, nín thở và trào nước mắt theo từng tiếng hát, hơi thở của An :

*“Chắc trời còn xanh lắm,  
Cho tôi quỳ xuống đây  
Tiếng ru nào trót đây  
Chắc buồn mà không hay...*

*Tôi tay đây vòng buộc  
Thân che lòng cát này  
Quê hương sâu tôi đây  
Mắt nào nhìn lại đây?*

*Hỡi người anh phía trước,  
Hỡi người bạn sau lưng  
Hỡi từng viên đạn nhỏ*

*Cho tôi ly rượu mừng.*

*Mùa xuân nào lại đến,  
Lời ca nào lại bay ,  
Tiếng ru nào của mẹ,  
Mắt lệ nào của em?*

*Cho tôi xin mở mắt  
Nhìn tay người đang run,  
Chiến công nào cao lớn  
Hơn mạng người đau thương?*

*Lạy trời!  
Lạy trời tôi đừng biết,  
Xin cho tôi đừng biết,  
Tôi là người như anh,  
Tôi chết vì tay anh!  
Chết!Chết vì chiến tranh!...*

Đùng! Đùng! Đùng! Tiếng súng bùng nổ và An, người tử tù gục xuống...Màn từ từ khép lại theo tiếng nhạc kết thúc tái tê của một "Lời nguyện pháp trường" như để tiễn đưa linh hồn người tử tù chính trị, người thanh niên Việt Nam yêu nước đến giây phút cuối đời!...

Cả hội trường chết lặng như một phút mặc niệm! rồi mọi người bừng lên, đứng phắt lên vỗ tay vang dậy rần rần...Hội trường như muốn vỡ tung ra, khán giả không chịu ra về, nhiều người còn muốn nán lại ngậm ngùi, tiếc nuối...

Khi tôi mang gói khăn áo đồ diễn ra về đi ngang qua các bà Má phong trào đang còn đứng lại để nhìn mặt từng đứa chúng tôi mà vừa khen, vừa khóc... "Chèn ơi! Sao tụi nó làm cái kịch gì mà giống anh Trỗi quá hà!" Tôi giựt mình vội can ngăn các Má và dòm chừng coi có công an chòm nghe không. "Trời ơi! Má ơi ! Má đừng nói vậy lỡ công an nghe được là chết hết tụi con đó! " Bà già vừa ôm tôi vừa mếu máo: "Chớ ai biểu tụi



bay làm ...giống... quá chi!..." Chúng tôi vừa mệt,vừa lo sợ mà cũng mừng vì nhạc cảnh này diễn được trót lọt, không bị cảnh sát ngăn lại và đêm diễn thành công ngoài dự tưởng. Sinh viên thì rất sung sướng, cho rằng nhạc sĩ họ Phạm này đã chơi một trái " bom văn nghệ" nổ chậm trên sân khấu mà lọt lưới kiểm duyệt thì thật là tuyệt chiêu, để nể!...Nhưng đến Tết Mậu Thân thì hầu hết các sinh viên đầu đàn trong các chương trình Văn nghệ kiểu này đều bị mời vô tù hết. Khi bước lên chiếc "xe cây bít bùng", tôi gặp đầy đủ ,cả anh Trương Thìn,Trưởng Đoàn Văn nghệ Tổng hội SV Sài gòn với Đêm Văn nghệ "Tết Quan Trung "cực kỳ độc đáo với 200 ngàn khán giả ngồi bệt xuống đất giữa trời trong khuôn viên trường Quốc gia Hành chánh cũ,(nay là Trường Đảng)...Còn anh Mỹ phải chạy về Đà Nẵng trốn tránh một thời gian.

Niên khóa 1969-1970 nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ lại về làm giáo sư âm nhạc chính thức và Trưởng phòng Văn-Mỹ-Nghệ của Viện, đồng thời cũng là Trưởng Đoàn Văn nghệ của Viện Đại học Vạn Hạnh.

Các lớp Quốc nhạc thì do nhạc sĩ Nguyễn Hữu Ba và nhạc sĩ Vĩnh Phan phụ trách, lớp hòa âm và sáng tác do Phạm Thế Mỹ, anh đã đào tạo các nhạc sĩ trẻ :Miên Đức Thắng, Nguyễn văn Sanh, Nguyễn Đức Huy,Nguyễn Khôi,Lê văn Huệ,Vũ Đức Sao Biển,Nguyễn Xuân An...

Đoàn Văn nghệ ĐH Vạn Hạnh đã được thành lập và chính thức ra mắt ngày 7-1-1968 với mục đích căn bản là sưu tầm, sáng tác ,trình diễn văn nghệ Phật giáo và Dân tộc, lành mạnh hóa tinh thần của sinh viên và quần chúng.

Tôn chỉ của Đoàn là:

- 1-Ca ngợi Đức tin và Tình thương.
- 2-Vươn khởi về một tương lai tươi sáng tự do.
- 3-Nói lên khát vọng hòa bình trong tâm hồn người Việt Nam qua mấy mươi năm khói lửa.
- 4-Chống lại khuynh hướng văn nghệ ru ngủ...

Từ đó Đoàn Văn nghệ SV Vạn Hạnh đã trình diễn thành công không chỉ ở Sài gòn mà cả các cuộc lưu diễn ở các đại học bạn các tỉnh miền Trung và Đà lạt...Báo chí Sài gòn hồi đó ca ngợi nhiều về sinh hoạt của Đoàn như có ý kích động sinh viên dấy lên một phong trào,một sức sống mới lành mạnh trong tuổi trẻ ...Nhà báo Hoàng Thái Nguyên (Nguyễn Hữu Thái) đưa lên báo Tin Sáng 1966 trích bài"Lời lên tiếng "trong tập thơ

nhạc "Hòa bình ơi hãy đến" của Phạm Thế Mỹ: "Tuổi trẻ không ngồi để ước mơ mà phải lấy sức mạnh của chính mình để biến ước mơ thành sự thật... Với tôi, sức mạnh đó là con tim, là tiếng hát... Tiếng hát của tổ tiên xưa, tiếng hát bất khuất, tiếng hát mặt trời đang lên.

*Hỡi những người Việt Nam đau khổ,*

*Hỡi tuổi trẻ Việt Nam anh hùng*

*Hãy cất cao tiếng hát:*

*Tiếng hát Việt Nam hôm nay,*

*Tiếng hát Việt Nam mai sau...*



Còn tiếng hát hôm qua thì Phạm Thế Mỹ đã làm cho chúng tôi cũng xót xa, cay đắng theo với bài "Những ngày xưa thân ái" của anh đã phổ thơ Phạm Hồ:

*Những ngày xưa thân ái,*

*Hắn đã quên rồi*

*Riêng tôi, tôi nhớ*

*Đường làng mênh mông cỏ lúa,*

*Sương mai khép kín vệ đường,*

*Hai đứa tôi sách vở cặp chung'*

*Áo quần nhàu giặc ngủ,*

*Tung tăng bước nhẹ chân trần,*

*Gói cơm mo, mẹ bắt xách từng ton,*

*Trong túi, hộp diêm nhót dế.*

*Những ngày xưa thân ái thế*

*Không đem chung hai đứa một ngày mai.*

*Hắn bỏ làng theo giặc mấy năm nay,*

*Tôi buồn, tôi giận,*

*Hôm nay gặp hắn,*

*Tôi bắn hắn rồi!*

*Những ngày xưa thân ái!...*

Nhung bà mẹ Việt Nam của anh không bao giờ chịu mất con.  
...Không! Không thể nào như thế này mãi được...  
Anh tuổi trẻ Việt Nam lắm đường kia sẽ về lại với quê hương vì:

*Trong khói lửa tan hoang , mẹ vẫn một lòng tin con, một lòng  
tin con  
Rồi con sẽ lớn lên và màu da con sẽ vàng,  
Con sẽ đến trường học tiếng Việt Nam...  
Để thấy quê hương bài ca dài đấu tranh...  
Con sẽ lớn lên để trở thành người dân có ruộng, có vườn, có tổ tiên,  
...Dòng máu này là của Quan Trung,  
Dòng máu này là của Trưng Vương,  
Với ánh sáng Lửa Thiêng của người sáng bước chân đi ngàn lối...  
Mảnh đất này của quê ta,  
Ruộng lúa này của dân ta,  
Ta không muốn đời ta tối tăm, làm than bởi quân bạo tàn ...*

## **Giấc mơ Hòa bình**

Năm 1970, HTN lại trích một đoạn của "Con đường trước mặt" nói lên giấc mơ của một tương lai Việt Nam không còn chiến tranh:

*Đường ta đi thênh thang từng bước, bước, bước, chim bồ câu bay,  
chim bồ câu bay,  
Đường ta đi thênh thang từng bước, bước, bước, chuông chùa  
ngân nga, chuông chùa ngân nga.  
Đường ta đi điều bay cuối xóm,  
Đường ta đi trẻ thơ hát cười,  
Đường ta đi người yêu đất mới,  
Đường ta đi chim hót reo vui.*

*Ôi con đường Việt Nam, Ôi con đường Việt Nam!...*

*Hai mươi lăm triệu trái tim ta*

*Sống yên vui, yên vui một nhà...*

Cùng tâm trạng khát khao hòa bình ấy, Anh Lê Trương đã ghi lại cảm nghĩ mình trên tạp chí Sinh viên Xuân 1969 rằng: "Trường ca Con đường trước mặt do Ban hợp xướng của Đoàn văn nghệ sinh viên ĐH Vạn Hạnh trình diễn 1968 tại rạp Thống nhất đã thu được cảm tình đặc biệt của mọi giới đồng bào thủ đô-100 người trên sân khấu là 100 gương mặt biểu tình, hội thảo với những đường nét răn rỏi điển hình của thế hệ mới, giọng ca nổ ra thành sóng gió trời dập giũ màu áo quần đỏ rực thân yêu".

Nhờ những thành công liên tiếp của Đoàn như thế nên các sinh viên trong Đoàn như Vũ Đức Sao Biển, Miên Đức Thắng, Nguyễn Xuân An... đã phần khởi sáng tác hăng say... Và các giọng ca trẻ do Phạm Thế Mỹ đào tạo cũng đã sát cánh cùng các đàn anh đàn chị như Hồ Thanh Hải, (sau này hát Trịnh Công Sơn rất nổi tiếng vào những năm 80), là sinh viên ĐH Minh Đức nhưng Hải lại thích sinh hoạt trong đoàn Vạn Hạnh và được anh Mỹ chăm sóc tận tình.

Phi Huệ, giọng ca nữ trầm ấm, là Trưởng đoàn văn nghệ sv Luật khoa vẫn cùng sinh hoạt trong Đoàn Vạn Hạnh, vì cũng là học trò anh Mỹ từ trung học Mạc Đĩnh Chi.

Và Diệu Lý, giọng ca trẻ đặc biệt và là vợ của anh, cho đến nay vẫn còn phong độ.

Năm 1972, báo Hòa bình lại đưa tin về băng nhạc "Thương quá Việt Nam":  
... "Mãi tới hôm nay, những gì chờ đợi, đã đến, đến bằng sự hiện hữu của 1 tiếng hát, 2 tiếng và nhiều tiếng hát, Miên Đức Thắng, Xuân An, hiệp cùng với Lệ Thu, Thanh Lan, Trúc Mai, Đăng Lan đồng cất tiếng ngợi ca tha thiết, bắt nguồn từ trái tim thức dậy thắp sáng Việt Nam: Anh Việt Thu, Phạm Thế Mỹ, Trịnh công Sơn... đã tạo thành một chuỗi âm thanh dài dài không dứt. "Thương quá Việt Nam" với 18 ca khúc, có thể coi đó như một kẻ đồng hành tự tình thân yêu nhất trên bước đường gian nan trước mặt mà chúng ta sẽ đi tới.... Băng nhạc sẽ mang đến cho chúng ta sức sống, lòng cương quyết, chí phấn đấu và ước vọng mai sau trong tình tự quê hương. "Thương quá Việt Nam đến với chúng ta trong lúc các phòng trà đóng cửa, ảnh hưởng tình hình thời sự, sinh hoạt văn nghệ tân nhạc có phần sa sút... Đại nhạc hội không tổ chức được, các nhạc sĩ sáng

tác không làm gì hơn ngoài một vài người xoay qua viết nhạc “chiến dịch” cho các đài truyền thanh, truyền hình.”

## **Khởi dậy Lửa Thiêng trong Tinh tự dân tộc**

Cho đến gần ngày Giải phóng, báo Điện Tín, 21/1/1975 lại đưa một tin lớn: “Sinh viên Vạn Hạnh khởi dậy “Lửa Thiêng” soi sáng hòa giải, tiến đến hòa bình ” trong Đêm văn nghệ chào mừng 25 năm thành lập Văn khoa của Viện Đại học...cùng với lời phát biểu của Thượng Tọa Thích Minh Châu,Viện Trưởng Viện Đại học Vạn Hạnh: “Tinh tự dân tộc là mẫu số chung để chấm dứt 25 năm chiến tranh...Chừng nào mọi người chịu quay về với tinh tự dân tộc của mình, chiến tranh mới có cơ duyên chấm dứt ” Và Thượng tọa huấn thị sinh viên đại học Vạn Hạnh hãy đảm nhận công tác khởi dậy cái tinh tự dân tộc đó trong lòng người. Rồi Giáo sư Nguyễn Đăng Thục, Khoa Trưởng Khoa Văn cũng đã vạch rõ tai họa hủy diệt của chiến tranh...và khẳng định rằng sinh viên Văn khoa có cơ hội đào sâu vào nền Văn hóa dân tộc,hơn ai hết, là những người có đầy đủ khả năng để thực hiện ý niệm hòa hợp,hòa giải dân tộc.

Có phải nhờ được các bậc tôn sư khai sáng “huệ nhãn” cho nên Đoàn Văn nghệ SV Vạn Hạnh đã kết hợp với Đoàn Văn nghệ Sinh viên Sài gòn tổ chức Đêm nhạc “Hát lên đi quê hương yêu dấu” vào tháng 1/1975 với 5000 SV đủ mọi phân khoa đại học Sài gòn tham dự đã cùng hát lên những tiếng hát đấu tranh vang dậy, hát cả bài “Tinh đồng chí” để nhớ thời Thanh niên Tiền phong lên đường chống Pháp...Và một lần nữa hợp tấu “Lửa Thiêng” bùng lên như những bó đuốc tràn lên như sóng bể,sáng rực hàng hàng,lớp lớp những con tim tràn đầy nhiệt huyết xua ngọn lửa thành những ngọn trào đốt cháy những mầm mống thù hận,phủ hào quang lên những con đường khai phá giấc mơ hòa giải tình người để Hòa bình lồng lộng tỏa ra giữa một trời bình minh rạng rỡ thắm thiết tình nghĩa đồng bào...

Chưa bao giờ người viết được tham dự một buổi văn nghệ trình diễn với nhiều ý nghĩa trong suốt mấy năm qua cho nên thấy dường như một vận hội mới cho dân tộc từ những người trẻ mang lại, từ những ý thức mới hồi sinh của những người già đã lóe lên để rồi cất cao và bùng cháy...Thượng tọa Thích Trí Thủ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, linh hồn cao ngất của vận động hòa giải lịch sử hiện nay, dường như cũng đã cảm thấy phần khởi vô cùng nên đã ngồi lại xem cho đến phút chót và thỉnh thoảng gật đầu tán thưởng kèm theo những nụ cười đạo hạnh trên môi.”(HVT)

-Hướng nhạc về các em bé thôn quê (theo nhà báo PN):

Năm 1970,Đoàn văn nghệ SV Vạn Hạnh trình diễn để cứu trợ tại rạp Thống Nhất. Tập nhạc mới nhất của Phạm Thế Mỹ là "Trái tim Việt Nam",một giai phẩm đặc biệt của Đối Diện và "Những bài ca xanh" để hát sinh hoạt với các em bé thôn quê...Anh vẫn đăng thơ ở các tạp chí Đối Diện và Mai. Anh lao vào công việc cứu trợ ở trại tạm cư Bình Dương 2 cũng như thấy cảnh đồng bào ở tuyến đầu kéo về tản cư ở Đà Nẵng ...Anh cho biết có một cảm xúc mới mẻ đã đến trong nguồn cảm hứng của anh...Từ trước tới giờ làm nhạc ,hát trong thành phố với sinh viên, trí thức,tôi cứ tưởng như vậy là tuyệt đỉnh rồi .Bây giờ, qua những ngày sống ở trại tạm cư, tôi mới thấy phải rời bỏ các thành phố để hướng đến các em bé ở nông thôn.Có thể nói...ở đây các em không thiếu thực phẩm mà chỉ thiếu tinh thần .Tập nhạc "Những bài ca xanh" đã ra đời trong chiều hướng đó. Nghe các em bé hát nhạc của mình giữa sân trại trời mới nắng lên còn sướng hơn nghe một anh sinh viên hát trong một giảng đường nào đó . Tôi cũng đã đổi sang một kỹ thuật giản dị và lời bình dân, đơn sơ cho gần gũi thích hợp với đồng bào mình....Với một giọng hết sức nhiệt thành, anh Phạm Thế Mỹ cho rằng đi làm việc xã hội, cứu trợ là giúp cho chính mình, lợi cho mình chứ không phải chỉ giúp cho đồng bào .Có đến tận nơi, nhìn tận mắt mới "hưởng thụ" được những hình ảnh sống động nhất của tình thương và niềm tin...Ước vọng của anh là thống nhất dân tộc và mong mọi thương yêu, tiến bộ chứ không phục vụ cho một phe, phía nào hết"

"Ngọn Lửa Thiêng" trong lòng dân tộc đã được Phạm Thế Mỹ và Đoàn Văn nghệ Sinh viên Vạn Hạnh và Sài gòn khơi dậy phần nào trong lòng khán giả thủ đô và các đại học bạn ở miền Trung...để mong biến ước mơ một Việt Nam Hòa bình thành sự thật trong một ngày không xa.

# **Nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ,**

**Bông Hồng ấy ngày xưa**

**Trần Tuyết Hoa**

**(Nhân mùa Vu Lan đầu tiên ở Canada)**

19 tháng 1, 2009



Sài Gòn hồi đó sau biến cố 1963, người Phật tử trong và ngoài nước có dịp đi, về gặp nhau thường xuyên hơn để xây dựng đạo pháp trong lòng dân tộc.

Từ đó, có một tập quán hơi lạ nhưng cũng khá dễ thương bỗng phát sinh trong giới Phật tử trẻ, đa số là thanh niên, học sinh, sinh viên Phật tử chúng tôi, còn gìn giữ cho đến bây giờ. Đó là cái thói quen rất đẹp "Bông hồng cài áo" nhân ngày Đại lễ Vu Lan ở chùa và các trung tâm văn hóa, xã hội Phật giáo. Ban đầu do thầy Nhất Hạnh đi du học nước ngoài, khi đến Nhật Bản thấy được hình ảnh cao quý, đẹp đẽ này của các bạn sinh viên bản xứ nên thầy đem về VN phổ biến mà Sài Gòn là rầm rộ nhất, để cho SV Phật tử chúng tôi có thêm một hình ảnh đẹp trong ngày Báo hiếu.

Xin trích dẫn một đoạn lời thầy Nhất Hạnh trong tập Bông Hồng cài áo xuất bản sau 1963: "*...Tây phương không có ngày Vu Lan nhưng cũng có "Ngày Mẹ" (Mother's Day) mừng mười tháng năm. Tôi nhà quê không biết cái tục ấy. Có một ngày tôi đi với thầy Thiên Ân tới nhà sách Ginza ở Đông kinh, nửa đường gặp mấy người sinh viên Nhật Bản, bạn của thầy Thiên Ân. Có một cô sinh viên hỏi nhỏ thầy Thiên Ân một câu, rồi lấy trong giỏ ra một bông hoa Cẩm Chướng màu trắng cài vào khuy áo tràng của tôi. Tôi lạ lùng, bở ngỡ, không biết cô làm gì, nhưng không dám hỏi, cố giữ vẻ tự nhiên, nghĩ rằng có một tục lệ chi đó. Sau khi họ nói chuyện xong, chúng tôi vào nhà sách, thầy Thiên Ân mới giảng cho tôi biết đó là Ngày Mẹ, theo tục Tây phương.*

*Nếu anh còn mẹ, anh sẽ được cài một bông hoa màu hồng trên áo, và anh sẽ tự hào được còn mẹ. Còn nếu anh mất mẹ, anh sẽ được cài trên áo một bông hoa màu trắng. Tôi nhìn lại bông hoa trên áo mà cảm thấy tủi thân. Tôi cũng mồ côi như bất cứ một đứa trẻ vô phúc nào, chúng tôi không có cái tự hào được cài trên áo một bông hoa màu hồng. Người được hoa trắng sẽ cảm thấy xót xa nhớ thương, không quên mẹ dù người đã khuất. Người được hoa hồng sẽ thấy sung sướng nhớ rằng mình còn mẹ, và sẽ cố gắng để làm vui lòng mẹ, kéo một mai người khuất núi, có khóc than cũng không còn kịp nữa. Tôi thấy cái tục cài hoa đó đẹp và nghĩ rằng mình có thể bắt chước áp dụng trong ngày báo hiếu Vu Lan."...*

Thầy Thiên Ân sau đó về dạy triết học Zen ở Đại học Văn khoa Sài Gòn. Tôi được hân hạnh học với thầy niên khóa 1964-1965. Nhóm Cử nhân Triết Đông chúng tôi còn nhớ như in, cứ đến giờ Zen của thầy, được nghe cái giọng Huế hiền lành, vô chấp của thầy đều đều trong lúc giảng bài là chúng tôi cứ có cảm giác như thầy trò đang ngồi thiền thực sự trong lớp học mà quên hết mọi sự đời ở ngoài kia...

Thế rồi, hằng năm sau đó cứ đến gần ngày Vu Lan ở Sài Gòn, đi đâu cũng nghe vang vang trên chương trình phát thanh, về sau có cả chương trình truyền hình của Phật giáo bài hát "Lòng Mẹ" của Y Vân, và nhất là bài "Bông hồng cài áo" của nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ được phổ thơ của thầy Nhất Hạnh với các giọng ca sinh viên truyền cảm. Trong các chương trình văn nghệ Vu Lan vào những năm ấy, tác phẩm "Bông hồng cài áo" luôn được Đoàn văn nghệ SV Đại học Vạn Hạnh chúng tôi trang trọng mở đầu với dàn hợp xướng trên 60 sinh viên Phật tử Sài Gòn và Vạn Hạnh trong bộ đồng phục áo dài và sơ mi trắng có cài chiếc bông hồng đỏ trên ngực, với những khuôn mặt trẻ trung, rạng rỡ hạnh phúc của những đứa con đang còn mẹ... Đạo đó, tôi thường xuyên có mặt trong các chương trình Văn nghệ của Tổng Hội SV Sài Gòn và cả Vạn Hạnh nữa. Hôm nào tôi không bận bịu trong các vai Múa hay Nhạc cảnh thì phải đứng vào hàng đồng ca của dàn hợp xướng dưới sự chỉ huy của người nhạc sĩ tài hoa Phạm Thế Mỹ, anh rất chịu khó và công phu hướng dẫn cho các giọng lĩnh xướng, xô lô hòa cùng toàn ban thật tuyệt vời, đã một thời làm say lòng người nghe đến ngây ngất bàng hoàng, đến sứt sùi rơi lệ. Hỡi các giọng ca xô lô thân thương một thời: Miên Đức Thắng, Nguyễn Xuân An, Mai Hoa, Phi Huệ... Bây giờ các em đang ở đâu ? Sao tôi cứ nhớ mãi, nhớ hoài trong lòng những lời ca đó ngọt ngào, an ủi như lời ru xưa êm đềm của mẹ: "Một bông hồng cho anh... cho em... cho những ai đang còn mẹ. Để lòng vui sướng hơn..."

Những giọng ca cứ vút cao lên chơi vơi như muốn cuốn hút cả lòng người. Ôi ! Những lời ca thân thương ấy đã cứ vương vấn mãi theo tôi,



chơi vơi đến nao lòng, theo tôi đi khắp nửa vòng trái đất, đến một vùng đất lạnh xa xôi băng giá. Mùa Vu Lan năm ấy, tôi cố tìm đến chùa Huyền Không ở Montréal, Canada để được nghe bài “Bông hồng cài áo” do các em sinh viên, học sinh Việt Nam ở đây trình diễn và để được cầu nguyện cho mẹ và nhớ về mẹ...

Lần này, tôi không còn được hân hoan đón nhận chiếc bông hồng đỏ như những năm xưa ở quê nhà, mà tôi phải ngậm ngùi buồn đau đón nhận chiếc bông hồng trắng giá băng, nó lạnh lùng hơn cả cái băng giá của xứ này. Vì trước đó một tháng, tôi nhận được tin nhà, mẹ tôi vừa qua đời ! Chiếc bông hồng trắng của mùa Vu Lan năm ấy, với tôi như đã thay thế vành khăn tang “mất mẹ”. Mẹ ơi ! Mùa báo hiếu này, con không thể mang bông hồng đỏ về khoe với mẹ như hồi đó được nữa, vì con đã thực sự mất mẹ rồi, mẹ ơi ! Ở đây, con đang đau đớn nhận một bông hồng trắng, lòng ngậm ngùi rưng rưng... nhưng tai con vẫn nghe bản nhạc “Bông hồng cài áo” của ngày xưa đó mẹ à ! Con đang nghe và đang cầu nguyện cho mẹ đây. Những giọt nước mắt lại một lần nữa lăn dài trên má con hôm nay, âu cũng là những giọt “nước đang chảy về nguồn” đó, thưa mẹ ! Tôi cứ cúi đầu cầu nguyện và suy nghĩ miên man về mẹ tôi trong nước mắt... Ôi ! Một hình ảnh không thể thiếu đã khắc sâu đậm nét vào tâm trí tôi tự bao giờ ?!....

Tôi nghe mơ hồ như có tiếng ai đó đang gọi tôi. Buổi lễ đã kết thúc. Thầy mời đi thọ trai – Tôi giật mình ngớ ngẩn. Mùa Vu Lan đầu tiên ở Canada đã qua nhanh trong tôi như vậy à ? Sao tai tôi vẫn còn nghe mãi dư âm của giọng hát ai đó... “*Một bông hồng cho những ai... cho những ai đang còn mẹ...*” như một hoang tưởng viễn mơ chẳng ?

Rồi những năm sau, lênh đênh đây đó nơi quê người, tôi vẫn cố tìm đến chùa để được tiếp tục nhớ về mẹ, cầu nguyện cho mẹ trong những ngày nao nao của mùa Báo Hiếu. Đôi khi tôi được nghe và được hát lại bài ca “*Bông hồng cài áo*” của năm nào trên đất khách mà lòng vẫn còn xao xuyến không nguôi – Mẹ ơi ! Giờ đây lòng con đang thèm được cài lên áo một bông hồng đỏ của năm xưa mà cũng không được nữa rồi! Rất nhiều khi “lá muốn rụng về cội”, nhưng cội đã chờ lâu quá..., chết khô mất rồi ! Cội không còn đợi lá được nữa lá ơi ! Và lá giờ đây cũng chỉ còn biết thì thầm, xào xạt đón đau một mình :

*“Chiều chiều ra đứng ngõ sau*

*Nhớ về quê mẹ ruột đau chín chiều” !*

**Sài Gòn, Mùa Vu Lan 2551, năm 2007**

## *Khóc anh Phạm Thế Mỹ*

Trần Tuyết Hoa

Vừa được tin con trai anh cho hay anh Phạm Thế Mỹ (PTM) đã ra đi, chúng tôi sững sờ rơi nước mắt. Vậy là không bao giờ còn được gặp lại anh nữa rồi, anh Mỹ ơi !

Tôi bỗng nhớ hôm đến báo tin cho anh về Nguyễn Xuân An, giọng ca thân thương của "Lời nguyện pháp trường" năm 1967 của anh đã qua đời. Anh đau đớn như mếu rồi rưng rưng chếp miệng, lắc đầu : "Thôi rồi ! Vậy là không bao giờ còn được gặp lại nó nữa...!" Bây giờ đến lượt anh ! May mà sau đó tôi đã viết ba bài về anh, nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ, Trưởng Đoàn Văn nghệ Đại học Vạn Hạnh trên 3 số báo Văn hóa Phật giáo 39,43,44 với đầy đủ tư liệu về cuộc đời học nhạc từ nhỏ, viết nhạc, và dạy nhạc rồi sinh hoạt âm nhạc của anh nhất là giai đoạn ở Đ.H. Vạn Hạnh mà anh rất tâm đắc. Tôi đem lại đưa anh xem. Anh rất vui sướng và hỏi tư liệu ở đâu mà cô nhớ kỹ quá vậy ? Anh quên là của em còn giữ và Diệu Lý đã cho em mượn một ít.

Nói đến PTM thì từ sau Pháp nạn Phật giáo 1963, cứ đến mùa Vu Lan là dân Sài Gòn đã nghe quen nhạc phẩm "*Bông hồng cài áo*" của anh phổ thơ thầy Nhất Hạnh trên đài phát thanh Sài Gòn. Rồi bài "*Bóng mát*" với nội dung ước mơ hòa bình cho quê hương. Nhất là những năm sau đó, Đoàn Văn nghệ Sinh viên Đại học Vạn Hạnh ra đời với nhạc sĩ Phạm Thế Mỹ làm Đoàn trưởng. Tôi dù đang học ở đại học Văn khoa Sài Gòn, sinh hoạt trong Đoàn Văn nghệ Tổng hội SV Sài Gòn, cũng vừa là đoàn viên của Đoàn văn nghệ Vạn Hạnh. Tôi không thể nào quên được những năm tháng sinh hoạt rất thân thương trong gia đình văn nghệ Vạn Hạnh. Thầy Viện trưởng Thích Minh Châu rất thương quý anh PTM và Đoàn văn nghệ chúng tôi, luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Đoàn sinh hoạt, đi lưu diễn miền Trung, để phổ biến nội dung âm nhạc hòa bình, đạo pháp và dân tộc.

Hôm nào tôi không bận trong các màn múa hay nhạc kịch... thì phải đứng vào hàng đồng ca dưới sự chỉ huy rất trang nghiêm và nhiệt tình của nhạc sĩ PTM. Làm việc với anh Mỹ phải siêng năng, cật lực và nhiệt tình vì anh rất nghiêm khắc trong công việc mà cũng rất tình nghĩa với anh em trong Đoàn, nên ai cũng thương quý anh.

Năm 1966, sau cuộc biểu tình của SVHS Sài Gòn, tôi bị bắt vào An ninh quân đội thì gặp ngay PTM ngồi trong cát sô bên cạnh. Nói chuyện một hồi, tôi mới biết ngày xưa trước 1945, anh học cùng lớp với cậu tôi ở Qui Nhơn, vậy là coi nhau như thân thuộc. Sau ba tháng ở tù ra, anh lại tiếp tục sáng tác, dạy nhạc và sinh hoạt văn nghệ ở ĐH Vạn Hạnh. Anh em lại gặp nhau và tiếp tục "đấu tranh" trên sân khấu để lên án chiến tranh VN, đòi hòa bình độc lập dân tộc.

Nhạc của PTM luôn hướng về tình yêu quê hương, đạo pháp và hòa bình. Ngoài những bản nhạc phổ biến như trên và "*Những ngày xưa thân ái*" (phổ thơ của người anh ruột Phạm Hồ) sau này còn có "*Thương quá VN*", "*Những giòng sông anh em*", "*Trang sử mới*", "*Con đường thế kỷ*"... Những "*Trường ca lửa thiêng*", "*Con đường trước mặt*", "*Hàn giang dậy sóng*"... Vũ kịch "*Kim Trọng Thúy Kiều*"... Ca kịch "*Nước mắt người yêu*"... Nhạc kịch "*Sắc lụa Trữ La*", đặc biệt là nhạc cảnh "*Lời nguyện pháp trường*" năm 1967, do Nguyễn Xuân An đóng vai một cán binh Giải phóng bị án tử hình. Trước khi bắn cho tội nhân nói lời cuối cùng, thì Xuân An bị bịt mắt, vẫn ngửa mặt lên trời, cất cao giọng hát bài "*Lời nguyện pháp trường*" của PTM :

*"Chắc trời còn xanh lắm*

*Cho tôi quỳ xuống đây*

*Xin cho tôi đừng biết*

*Tôi là người như anh*

*Tôi chết vì tay anh*

*Chết vì chiến tranh..."*

Khán giả trên ngàn người ở rạp hát Thống Nhất lặng yên như nín thở, bất ngờ đến sững sốt. Lời ca của An cứ như xuyên vào tim mọi người, một lát sau, tiếng vỗ tay mới vang dậy hội trường cùng với tiếng sùng đùng đùng trên sân khấu và An gục xuống !...

Đêm đó ai cũng sợ anh Mỹ bị công an hỏi thăm nữa, nhưng may mà không sao.

Rồi đến nhạc kịch "*Sắc lụa Trữ La*" mang nội dung bảo vệ tình tự dân tộc. Trong màn này tôi phải cải nam trang đóng vai Điền Quân và Đăng Lan vai người yêu, Mai Tuyết An vai Điền Mẫu. Điền Quân sau 10 năm

đổ đạt làm quan ở kinh đô, về thăm làng nghèo đói xác xơ vì bị tham quan, cường hào bóc lột. Y Lan gian khổ tiêu tụy, Điền Mậu đã qua đời... Điền Quân cởi áo quan vút xuống sông và gục khóc bên mộ mẹ... PTM muốn lên án chế độ phong kiến lỗi thời đang dày xéo trên quê hương đau thương, tan nát.

Hôm nay nhạc sĩ PTM đã thực sự ra đi, một đàn anh văn nghệ lý tưởng, đã để lại ấn tượng đẹp trong lòng SVHS chúng tôi hồi đó và bây giờ. Anh đã ra đi bỏ lại gia đình, bè bạn, đã rũ sạch nợ trần trên cõi tạm này rồi, anh Mỹ ơi ! Gia đình và bè bạn khóc anh hôm nay nhiều lắm đó và cầu mong hương linh anh sớm về cõi Phật như trong những bản nhạc hòa bình mà anh đã ước mơ.

**TT-PhamTheMy 17/1/09**

**Trần Tuyết Hoa**

Nguồn: <https://sachhiem.net/VANHOC/TranTuyetHoa.php>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

